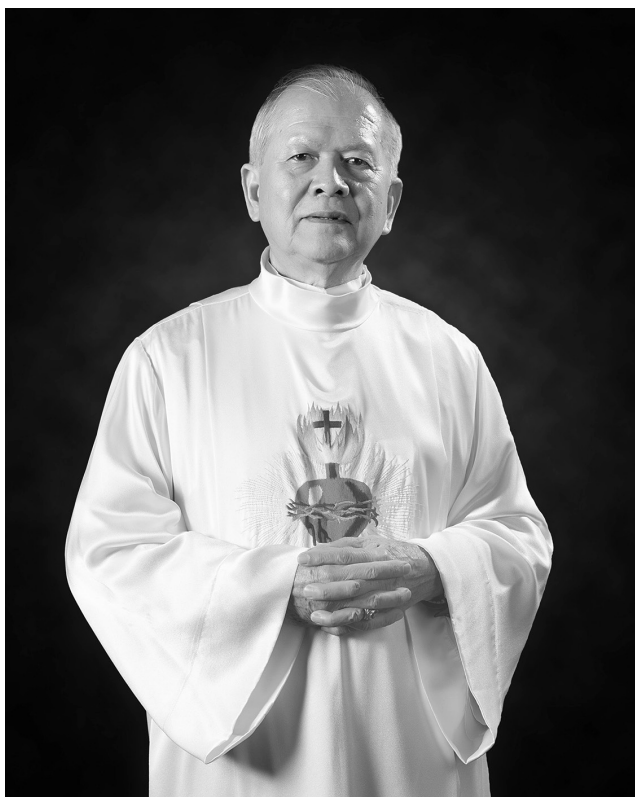


Tình Nghĩa Vợ Chồng Như Áng Mây Trôi



Phó Tế Nguyễn Mạnh San
Cựu Phụ Tá Trưởng Phòng Tổ Tụng
Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ
Oklahoma City, Oklahoma

Sau hơn 36 năm liên tục được phục vụ tha nhân trong trách nhiệm tinh thần của một Phó Tế Vĩnh Viễn (Permenant Deacon), tôi đã được chứng kiến tận mắt và được nghe tận tai rất nhiều những nỗi tâm tư, uẩn khúc của các cặp vợ chồng. Họ thuộc nhiều lứa tuổi, trẻ có, trung niên có, cao niên cũng có... nhưng có một đặc điểm chung là tất cả họ đều không ngần ngại tâm sự cho tôi nghe về chuyện đời sống lứa đôi của mình. Sống trong một xã hội văn minh như Hoa Kỳ,

hàng ngày sẽ có biết bao sự cảm dỗ vây quanh, và điều ấy cũng đồng nghĩa với việc tình cảm vợ chồng sẽ không còn được như trước. Lời thề thủy chung son sắt với nhau không còn, lời hứa sẽ cùng nhau vượt qua mọi khó khăn gian khổ cũng chẳng thấy nữa... Thay vào đó là sự ích kỷ, tính toán, chỉ muốn hưởng lợi cá nhân mà chẳng muốn san sẻ chung với người bạn đời của mình. Thậm chí, nhiều cặp vợ chồng còn đối xử với nhau thiếu hẳn tình người. Chính vì thế mà người ta hay ví “Tình nghĩa vợ chồng như áng mây trôi...”

Con người sinh ra trên đời, hoàn cảnh sống khác nhau, sự giáo dục cũng khác nhau khiến cho mỗi người đều có thói quen và tính cách khác nhau. Có mấy ai sinh ra là đã hợp nhau, mà trong chuyện vợ chồng thì lại càng không. “Bát đũa lâu ngày còn xô nhau hướng chi là vợ chồng” ... sao tránh khỏi những bất hoà... Hôn nhân được ví như một đôi giày, có người

chọn đôi vừa chân, có người lại bất chấp tất cả để chọn một đôi giày đẹp. Nhưng cho dù là lý do gì, lựa chọn ra sao thì tất cả cũng đều hướng đến hai từ “hạnh phúc.” Khi còn trẻ, người ta yêu nhau đến phát cuồng, trao cho nhau bao hứa hẹn thề nguyện. Nhưng về sau, cái giữ chân nhau lại đó chính là tình nghĩa. Một chút yêu thương, thật nhiều tôn trọng, cảm thông, tin tưởng và nhường nhịn sẽ tạo ra một cuộc hôn nhân viên mãn. Nếu đã cùng nhau đi được đến đây thì người ta sẽ thấy, tình yêu không có gì vĩ đại cao siêu cả, thật ra nó rất bình yên và quá đỗi giản dị. Nhưng không phải cuộc hôn nhân nào cũng đầy ấp tình nghĩa như vậy. Có chăng cũng chỉ phần nào thôi. Vẫn còn đó nhiều bà vợ, ông chồng sống nội tâm, kín đáo và giấu che giấu những trở ngại của cuộc sống vợ chồng. Có một số thì đã níu giữ tình nghĩa vợ chồng nhưng cũng chẳng thể được. Mọi thứ họ nghĩ được lúc này là tin tưởng vào Thượng Đế, vào hai chữ “định mệnh.”

Sau đây tôi xin trình bày ba câu chuyện về tình nghĩa vợ chồng. Hai truyện đầu thuộc giới cao niên đang sống tại viện dưỡng lão, còn câu chuyện thứ Ba xảy ra ở tư gia. Cả ba truyện này nội dung hoàn toàn khác biệt nhau, nhưng tất cả đều mang một giá trị và bài học chung.

Câu chuyện thứ Nhất

Nhân vật chính trong câu chuyện này là ông Cư. Ông bị mắc bệnh đãng trí, đi lại không vững nên phải di chuyển bằng “walker.” Đã hơn sáu tháng nay, ông được gửi vào trong viện dưỡng lão. Tôi thường vào thăm, cầu nguyện và an ủi tinh thần cho ông. Trong lần đầu tiên vào thăm thì tình cờ tôi gặp bà vợ ông đang ở đó. Ông cho biết, hàng ngày bà đều nấu thức ăn rồi mang vào cho ông ăn trưa, và sẽ ra về vào lúc 3 giờ chiều để đi làm. Dù biết rõ trong viện dưỡng lão đã có nhân viên sẵn sóc đầy đủ mọi điều, nhưng lần nào vào bà đều tắm rửa sạch sẽ và thay quần áo cho ông. Tôi đã nhiều lần được

tôi thêm lòng tin vào 2 chữ “tình nghĩa” vợ chồng.

Tôi còn được biết, nếu muốn thì bà có thể mượn thêm người chăm sóc ông trong viện dưỡng lão vì bà có dư thừa tiền bạc để làm điều ấy. Nhưng bà nói, bà muốn tự tay chăm sóc cho ông cho trọn vẹn tình nghĩa vợ chồng. Bà quan niệm rằng “nhất nhật phu thê bách dạ ân”, vợ chồng cho dù sống với nhau chỉ một ngày cũng nên suốt đời yêu thương. Bà đúng là một tấm gương sáng cho những cặp vợ chồng đang sống trong xã hội hiện nay. Nếu ý thức được tình nghĩa thiêng liêng của đời sống vợ chồng thì mọi vật chất, cảm dỗ hàng ngày đều không có gì trở ngại.



Hình Minh Họa. Ảnh NV sưu tầm

chứng kiến tận mắt cảnh tượng bà sẵn sóc cho chồng, như một người mẹ đang chăm lo cho đứa con nhỏ dại. Tôi thấy cảm động, thấy rối bời...thấy lòng ấm áp lạ thường. Bà đã cho tôi thấy, đã cho

Câu chuyện thứ Hai

Ông Duy bị bán thân bất toại nhưng trí óc vẫn còn sáng suốt. Ông phải nằm liệt giường, mọi

sinh hoạt hàng ngày đều phải có người trợ giúp. Phương án cuối cùng là người nhà phải đưa ông vào viện dưỡng lão. Thịnh thoảng có thì giờ, tôi đều vào thăm ông.

Lần đầu tiên vào, tôi cũng gặp bà vợ đang ân cần chăm sóc cho chồng. Bà có yêu cầu tôi, bất cứ ngày nào mà tôi có thể vào thăm ông thì xin cho bà biết trước, để bà gặp tôi và xin tư vấn về những vấn đề khó khăn của bà và các con. Mới đầu, tôi tin tưởng vào lời yêu cầu này vì thấy bà có lý do chính đáng, nên mỗi lần vào thăm tôi đều có báo trước. Bà luôn luôn có mặt và sau khi đã cho ông ăn uống đầy đủ là bà liền tâm sự những câu chuyện xảy ra trong gia đình mình.

Bằng đi một tháng, tôi bận công việc phải đi xa ngoài tiểu bang nên không thể đến thăm ông được. Khi về, tôi vội vàng đến thăm ông mà quên không báo trước cho bà vợ ông biết. Không có mặt bà ở đây, ông buồn rầu tâm sự với tôi. Ông bảo cả tháng nay bà cũng chỉ đến 2 lần, mỗi lần thăm ông khoảng 20-30 phút là bà đi về. Ông cũng nói vì tôi phục vụ ở cùng giáo xứ với vợ của ông nên bà ấy rất kính nể... và cứ mỗi lần tôi đến thăm thì bà ấy lo chăm sóc chu đáo cho ông để tôi được nhìn thấy tận mắt. Bà ấy chỉ vào khi nào tôi cũng vào thăm ông... hoặc không có tôi thì 1 tháng bà chỉ vào khoảng 2-3 lần.

Ông kể, hồi mới vào viện dưỡng lão thì ngày nào bà cũng vào sẵn sóc ông như lúc có mặt tôi vậy. Nhưng kể từ khi ông ký xong tờ di chúc thì bà tỏ thái độ thờ ơ,



Hình Minh Họa. Ảnh NV sưu tầm

không còn quan tâm chăm sóc đến ông như trước nữa. Nội dung tờ di chúc là sau khi qua đời, ông bằng lòng để lại tất cả tài sản cho bà, bao gồm cả nhà cửa đã trả hết nợ và số tiền trên 3 trăm ngàn Mỹ kim ông gửi trong ngân hàng.

Ông chưa chát nói, cho đến cuối đời ông mới thấu hiểu câu nói của tiền nhân: “Sông sâu còn có người dò, lòng người sâu thăm ai đo cho cùng.” Ông vẫn bảo trong cái rủi còn có cái may, kể từ khi thấy tôi đến thăm, bà sợ ông kể cho tôi nghe hết tất cả sự thật nên bèn nghĩ ra cách yêu cầu tôi, nếu đến thăm ông thì báo cho bà ấy trước. Mỗi khi có mặt tôi, bà đã đóng trọn vẹn vai diễn của một người vợ tảo tần trong vở kịch “hạnh phúc”.

Ông có yêu cầu tôi, từ nay trở đi nếu tôi còn tiếp tục đến thăm thì nhớ báo cho bà vợ ông biết trước để ông được hưởng cái “phước lộc” ấy nhờ sự có mặt của tôi. Ông chân thành xác nhận với tôi, mặc

dù bà vợ có đối xử tệ bạc với ông lúc tuổi già đau ốm, bệnh hoạn thế này... nhưng ông cũng không hề oán trách bà ấy.

Ông hiểu rằng, mỗi người Công Giáo, nếu muốn bước theo Ngài thì ai ai cũng phải vác Thánh Giá. Có người vác Thánh Giá nặng, có người vác Thánh Giá nhẹ... chuyện này cũng giống như quả báo ở bên Phật Giáo.

Câu chuyện cuối cùng

Ông Huy mới 60 tuổi, là một thi sĩ sáng tác nhiều bài thơ. Thơ ông miêu tả tình yêu trai gái như cá với nước, ca tụng tình yêu cha mẹ dành cho con cái cao tựa núi thái sơn và tình nghĩa vợ chồng tha thiết như mây trời bao la.

Chúng tôi vẫn thường gặp mặt để hàn huyên tâm sự với nhau. Ông Huy thường ngâm cho tôi nghe những bài thơ tình cảm xã hội, mang tính chất triết lý về

cuộc sống, về đạo đức, về sự thủy chung của con người Việt Nam do ông sáng tác. Còn tôi thường kể cho ông nghe những câu chuyện tình cảm mà có dính líu tới Pháp Luật Hoa Kỳ Thực Dụng, hoặc những câu chuyện tình cảm oan trái do những tù nhân nam nữ thuộc nhiều sắc tộc khác nhau tâm sự cho tôi nghe.

Mới đây ông Huy bị bệnh nặng nên phải vào nằm nhà thương mất 2 tuần lễ. Sau đó, ông được bác sĩ cho trở về nhà nằm nghỉ dưỡng bệnh. Vì nghĩ là chỗ bạn bè thân thiết nên hơn một tuần sau tôi ghé thăm ông bất thành linh mà không gọi điện thoại báo trước. Thấy ông mở cửa, tôi theo chân bước vào trong bếp, ông đang úp mì gói để ăn. Không cần để ý kỹ tôi cũng thấy khuôn mặt xanh xao, thân hình gầy guộc yếu ớt, dáng vẻ đi đứng chậm chạp. Tôi đoán sức khỏe ông lúc này vẫn còn yếu lắm. Thấy ánh mắt ái ngại của tôi, ông buồn rầu cất tiếng tâm sự:

- Tuy được bác sĩ cho về nhà dưỡng bệnh nhưng tôi vẫn còn yếu lắm. Vợ tôi thì bận công việc nên để tôi ở nhà một mình. Tôi từ nhỏ đến lớn không bao giờ nấu ăn nên thường ngày món chính là mì gói... xa hơn tí nữa là trứng luộc dầm nước mắm.

Khi nói về người vợ thì ông kể rằng bà ấy là người ham làm thương mại, ngày ngày đi từ sáng tinh mơ cho đến khi tối mờ mịt mới về. Con cái ông thì đi làm và sinh sống ở các tiểu bang khác, lâu lâu mới về thăm vợ chồng ông một lần. Nói về con cái, ông thờ

dài rồi chép miệng than rằng, dù chúng nó có ở gần sát bên nhà thì ông cũng không muốn nhờ vả chúng những lúc ốm đau như thế này, vì vợ ông không hài lòng khi ông làm thế. Vợ ông quan niệm rằng con cái lớn đã có gia đình rồi thì không nên làm phiền chúng nó... chúng còn phải lo cho gia đình riêng của bản thân.

Ông không đồng ý về quan điểm ấy của vợ nên từ trước đến nay hai người thường có những trận cãi vã kịch liệt về chuyện con cái. Ông nói, nhiều lúc nghĩ quẩn ông buồn tủi và có cảm tưởng như chúng nó là con riêng của vợ ông.

Ông nói rằng qua mấy chục năm chung sống, ông biết vợ mình không thuộc loại đàn bà rệu rề, cờ bạc hay lăng lơ trai gái. Nhưng khổ một nỗi, lúc nào bà ấy cũng chỉ nghĩ đến cách làm sao kiếm được thật nhiều tiền rồi cất giữ tất cả số tiền ấy, hoặc đem tất cả đầu tư vào một dự án làm ăn khác. Cũng chính vì thế mà... cho dù có rất nhiều tài sản nhưng quanh năm vợ chồng ông lúc nào cũng túng thiếu, vợ ông cũng vì thế mà tối ngày than thở nghe đến não lòng.

Ông có nhiều lần nói và bà ấy cũng hiểu rằng khi chết đi thì chả ai mang theo được tài sản tiền bạc... nhưng bà ấy vẫn không thay đổi. Nếu xét theo cá tánh thì vợ ông thuộc dạng “mê tiền bẩm sinh”, tiền với bà ấy mới là tất cả trên cõi đời này hay nói một cách khác, tiền mới chính là “người yêu” của vợ ông. Trong khi đó tánh ông thì ngược lại. Ông không “sống chết vì tiền”, với những người



Hình Minh Họa. Ảnh NV sưu tầm

thân quen như tôi, chắc chắn ai ai cũng nhận ra sự giả dối trong cuộc sống của ông. Ông không bao giờ từ chối lời kêu gọi đóng góp để giúp đỡ tha nhân trong khả năng mà Chúa ban cho ông. Ông nói với tôi rằng, ông muốn “làm chủ” đồng tiền chứ không muốn làm “nô lệ” cho chúng. Trên cõi thế gian mà Chúa đưa ông đến, tình người mới là cái quý nhất đối với ông.

Tôi muốn an ủi ông bạn vài câu, nhưng hình như đã đoán trước được sự việc nên ông mỉm cười và nói rằng ông không hề có ý chê trách vợ mình tí nào. Sở dĩ ông tâm sự với tôi như thế vì về mặt tinh thần, ông cảm thấy cô đơn trong lúc ốm đau. Còn xét về mặt lý trí, ông rất mãn nguyện với những gì mình đã có cho đến ngày hôm nay. Ông xin tạ ơn Thiên

Chúa đã ban cho ông một người vợ đoan trang, nét na, chung thủy, nhưng chỉ phải mỗi cái tật say mê kiếm tiền nên không có đủ thì giờ chăm lo cho gia đình. Ông biết rằng trên đời không có gì hoàn mỹ, nếu được cái này thì cũng sẽ mất cái kia. Đã là con của Chúa thì phải biết vác Thánh Giá, cho dù nặng hay nhẹ cũng cam.

Nhìn ánh mắt ông bạn tôi biết ông rất hài lòng về cuộc sống hiện tại, ông chấp nhận tự săn sóc cho mình trong những lúc ốm đau, bệnh hoạn... những lúc mà đáng lý ra rất cần có người thân bên cạnh. Ông bảo, sau khi nói chuyện với tôi ông thấy trong lòng nhẹ nhõm hơn rất nhiều, như thể bao nhiêu sâu muộn bấy lâu đã tan biến hết.

Kết luận

Câu chuyện thứ Nhất đã cho chúng ta thấy hình ảnh của một người vợ đúng nghĩa, một người vợ hết lòng hy sinh, yêu thương chồng không vụ lợi toan tính. Người phụ nữ trong câu chuyện này không hề xa lạ trong nề nếp và truyền thống của người Việt Nam. Từ xa xưa, người vợ dù ở bất cứ lứa tuổi nào cũng đều đem lòng nhân ái ra mà đối xử với chồng con. Cứ nhìn những người vợ có chồng đi “học tập cải tạo” sau năm 1975 thì sẽ thấy ngay. Họ dù vất vả, nhiều khi kiệt sức vì gia đình, vì miếng cơm manh áo... nhưng vẫn không quên đội gạo đi thăm chồng ở những trại cải tạo nơi Việt Bắc rừng thiêng nước độc. Người phụ nữ trong câu chuyện này là một nét son độc đáo đại diện chung cho nét đẹp của người phụ nữ Việt Nam.

Sang đến câu chuyện thứ Hai, hành động săn sóc chồng của bà vợ chỉ vì chủ đích tư lợi cá nhân chứ

không phải vì tình nghĩa vợ chồng. Câu chuyện này xảy ra rất phổ biến ở Hoa Kỳ, người vợ đã bị vật chất làm cho mờ mắt nên trở thành ích kỷ, chỉ muốn trục lợi cá nhân mà không cần nghĩ tới chồng mình đang ốm đau bệnh tật, rất cần người chăm sóc.

Riêng câu chuyện thứ Ba thì rất ít thấy xảy ra trong cộng đồng hay xã hội Việt Nam (có thể ngày nay có nhiều bên quê nhà chăng?). Mê tiền đến nỗi không còn thiết tha đến chồng con hay hạnh phúc gia đình nữa thì có thể coi đây là một chứng bệnh nan y.

Người xưa có câu: “con chăm cha không bằng bà chăm ông”. Những lúc đau ốm bệnh tật là khi cần nhất những hành động quan tâm chăm sóc của người bạn đời. Vợ chồng sống với nhau hết tình thì còn nghĩa, khi đã lớn tuổi nếu có thể dựa vào nhau mà an hưởng tuổi già thì thật là hạnh phúc. 📷



Hình Minh Họa. Ảnh NV sưu tầm